TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày: 31-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Đước.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chuy và bà Nguyễn Thị T.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thêm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn TR Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58 /2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Thanh TR -** Sinh ngày: 12/10/1993 tại thành phố H, tỉnh Q.

Địa chỉ cư trú , chỗ ở: Tổ 10, khu 2, phường Giếng Đáy, thành phố H, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Xuân Thanh, sinh năm 1963 và bà: Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1967; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt ngày 04/12/2018, hiện tạm giam, có mặt tại phiên toà.

- *Người làm chứng*:

1. ông Lê Xuân T - sinh năm 1957. Trú tại: Tổ 2, Khu 6, phường Giếng Đáy, thành phố H, tỉnh Q,vắng mặt tại phiên tòa.

2. ông Đinh Văn D - sinh năm 1951. Trú tại: Tổ 15, Khu 3A, phường Giếng Đáy, thành phố H, tỉnh Q,vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 5 phút ngày 04/12/2018, tại Tổ 8, Khu 3B, phường Giếng Đáy, thành phố H, tỉnh Q, Công an phường Giếng Đáy phát hiện bắt quả tang Đặng

Thanh TR có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay phải của TR 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 03/GĐMT ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận: chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy thu giữ của Đặng Thanh TR bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,166gam.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Đặng Thanh TR khai nhận: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 04/12/2018, TR đến nhà Lê Văn Giang ‘‘ Giang Khả” ở Khu 3A, phường Giếng Đáy, thành phố H, tỉnh Q mua của Giang 01 gói ma túy loại Heroine, với giá 100.000 đồng, mục đích để sử dụng. Trên đường đem đi sử dụng thì bị cơ quan công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên toà bị cáo Đặng Thanh TR khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được thể hiện trong Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo.

Những người làm chứng: Ông Lê Xuân T và anhĐinh Văn D vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án thể hiện: Khoảng 11 giờ 5 phút ngày 04/12/2018, tại Tổ 8, Khu 3B, phường Giếng Đáy, thành phố H, được chứng kiến Công an phường Giếng Đáy trong khi đang làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang Đặng Thanh TR có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay phải của TR 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng anh TR khai là ma túy loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT- VKSHL ngày 08/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Đặng Thanh TR về tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội: “***Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*** và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thanh TR 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 04/12/2018.

Đề nghị xử lý vật chứng và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự . Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Đặng Thanh TR khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H lập hồi 11 giờ 20 phút ngày 04/12/2018, phù hợp với Bản kết luận giám định số 03/GĐMT ngày 06/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 5 phút ngày 04/12/2018, tại Tổ 8, Khu 3B, phường Giếng Đáy, thành phố H, tỉnh Q, Công an phường Giếng Đáy phát hiện bắt quả tang Đặng Thanh TR có hành vi tàng trữ trái phép một gói ma túy loại Heroine, khối lượng 0,166 gam (không phẩy một sáu sáu gam)

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Thanh TR đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về chất gây nghiện của Nhà nước. Bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma tuý bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Do đó cần xử bị cáo một mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy; Chưa có tiền án, tiền sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma tuý để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời, mặt khác bị cáo không có công ăn việc làm, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo TR sau giám định hoàn lại còn khối lượng là 0,11 gam được đựng trong niêm phong số 03/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Q, là chất Nhà nước cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106, khoản 1 điều 331, Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thanh TR phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thanh TR 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 04/12/2018.

Về xử lý vật chứng*:*

Tịch thu tiêu hủy: 0,11 gam ma túy loại Heroine trong niêm phong số 03/GĐMT ngày 6/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Q (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, số 83 /BB-THA ngày 30 / 1 /2019 giữa Công an thành phố H và Chi cục thi hành án thành phố H).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Thanh TR phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Q;
- VKSND tp. H;
- VKSND tỉnh Q;
- Công an thành phố H;
- Chi cục thi hành án dân sự tp. H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đước

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Chuy- Nguyễn Thị T **Nguyễn Văn Đước**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN NAM
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 20 ngày 31tháng 01 năm 2019 tại phòng Nghị án, Tòa án nhân dân thành phố H.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đước

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chuy và bà Nguyễn Thị T

T hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2019/TLST-HS ngày 16 tháng năm 2019 đối với bị cáo: **Đặng Thanh TR -** Sinh ngày: 12/10/1993 tại Tổ 10 Khu 2, Phường Giếng Đáy, thành phố H, tỉnh Q.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh: Bị cáo: Đặng Thanh TR phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý Kết quả biểu quyết: 3/3*.

4. Về điều luật áp dụng: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoan 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 331, 332 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/ NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành về án phí ,lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thanh TR 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 04/12/2018.

- Áp dụng: Điều 329 BLTTHS. Tạm giam bị cáo Đặng Thanh TR 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,11 gam ma túy loại Heroine niêm phong số 03/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Q (như biên bản giao nhận vật chứng, số 83/BB-THA ngày 30/10./2018 giữa Công an thành phố H và Chi cục thi hành án thành phố H).

7. Về án phí hình sự và quyền kháng cáo:

- Buộc bị cáo TR phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 50 phút, ngày 01 tháng 02 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Chuy – Nguyễn Thị T **Nguyễn Văn Đước**